

Số: 310/BC-VKS -VP

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 11 năm 2015

BÁO CÁO

Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát năm 2015

*(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa
tại kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa XVI)*

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;

VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Năm 2015, tình hình tội phạm có chiều hướng giảm, đã phát hiện khởi tố 2080 vụ, 3433 bị can (giảm 16,65% về số vụ, 4,3% về số bị can so với cùng kỳ năm 2014), trong đó tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu giảm 27,1%; tội phạm về ma túy giảm 19,2%. Tội phạm giảm trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số bị can và hầu hết các loại tội phạm đều giảm. Tuy nhiên tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, các vụ trọng án như giết người vẫn xảy ra với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, nhiều vụ án ma túy lớn, thu giữ hàng chục bánh heroin; xuất hiện tội phạm sử dụng công nghệ cao như đánh bạc qua mạng, lừa đảo qua thẻ tín dụng...Cụ thể như sau:

- Tội phạm về ma túy: khởi tố 383 vụ, 441 bị can (giảm 90 vụ, 225 bị can);
- Tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu: khởi tố 916 vụ, 932 bị can (giảm 340 vụ, 110 bị can);
- Tội phạm tham nhũng, chức vụ: khởi tố 01 vụ, 04 bị can, là tội phạm tham nhũng (giảm 9 vụ, 20 bị can);
- Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội: khởi tố 774 vụ, 2041 bị can (tăng 36 vụ, 196 bị can);
- Tội xâm phạm hoạt động tư pháp: khởi tố 6 vụ, 15 bị can (tăng 4 bị can).

Tội phạm giảm thể hiện sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan tư pháp và các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Việc kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các loại tội phạm đã có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm; ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

a. Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử hình sự

Viện kiểm sát hai cấp tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT hướng dẫn quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, tăng cường kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của cơ quan điều tra. Viện kiểm sát hai cấp tham gia kiểm sát khám nghiệm hiện trường 807 vụ, kiểm sát khám nghiệm tử thi 544 người. Kiểm sát 3731 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Cơ quan điều tra đã giải quyết 3264 tin, đạt tỷ lệ 87,5%. Qua công tác kiểm sát đã yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố 16 vụ, 22 bị can.

Chú trọng kiểm sát việc khởi tố và kiểm sát chặt chẽ quá trình điều tra các vụ án, bảo đảm cho hoạt động điều tra tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đã quyết định hủy bỏ 02 quyết định khởi tố bị can; hủy bỏ 01 quyết định thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố bị can; hủy bỏ 03 quyết định không khởi tố vụ án; yêu cầu Cơ quan điều tra thay đổi, bổ sung 03 quyết định khởi tố vụ án, 01 quyết định khởi tố bị can. Viện kiểm sát khởi tố 2 vụ, 1 bị can.

Việc phê chuẩn, không phê chuẩn các trường hợp áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo đảm chặt chẽ, chính xác, đúng pháp luật. Viện kiểm sát đã hủy bỏ 3 quyết định tạm giữ của Cơ quan điều tra; không phê chuẩn gia hạn tạm giữ 3 trường hợp; yêu cầu Cơ quan điều tra bắt tạm giam 14 bị can.

Viện kiểm sát hai cấp thụ lý kiểm sát điều tra 3106 vụ, 4578 bị can. Cơ quan điều tra đã kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1787 vụ, 3383 bị can. Viện kiểm sát phải xử lý 1850 vụ, 3555 bị can; đã giải quyết 1776 vụ, 3382 bị can (đạt 96%), trong đó quyết định truy tố 1753 vụ, 3344 bị can (đạt 98,7%); không có trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Thông qua công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự, Viện kiểm sát hai cấp đã tổng hợp vi phạm và ban hành 22 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra; 01 kiến nghị trong phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

Thụ lý kiểm sát xét xử sơ thẩm 1808 vụ, 3458 bị cáo; Tòa án đã xét xử 1585 vụ, 3084 bị cáo. Thụ lý kiểm sát xét xử phúc thẩm 285 vụ, 455 bị cáo; Tòa án đã xét xử 179 vụ, 310 bị cáo, trong đó có 32 vụ, 91 bị cáo do Viện kiểm sát kháng nghị phúc thẩm, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 31 vụ, 90 bị cáo (đạt 96,87% về số vụ, 98,9% về số bị cáo).

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục giám đốc thẩm 5 vụ, 10 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 5 vụ, 10 bị cáo. Trong đó do Viện kiểm sát kháng nghị 1 vụ, 6 bị cáo, Tòa án chấp nhận kháng nghị (đạt 100%). Thụ lý kiểm sát theo thủ tục tái thẩm 2 vụ, 2 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 2 vụ, 2 bị cáo. Trong đó, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 2 vụ, 2 bị cáo (đạt 100%).

Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát đã kháng nghị phúc thẩm 34 vụ, 87 bị cáo, kháng nghị tái thẩm 2 vụ, 2 bị cáo; ban hành 16 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử.

Phối hợp với Toà án, Công an tổ chức 173 phiên tòa lưu động, góp phần tích cực tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa tội phạm.

b. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam; thi hành án hình sự

Viện kiểm sát hai cấp đã triển khai nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù.

Tổng số bắt, tạm giữ hình sự 2319 người; tạm giam 2224 người. không có trường hợp nào bị tạm giữ, tạm giam oan, sai, quá hạn. Tiến hành kiểm sát thường kỳ và bất thường tại nhà tạm giữ, trại tạm giam 90 lần. Qua công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, Viện kiểm sát đã ban hành 2 kháng nghị, 37 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam.

Viện kiểm sát hai cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan tiến hành rà soát để tổ chức thi hành án hình sự đảm bảo chính xác, nhanh chóng, đúng pháp luật. Tập trung kiểm sát chặt chẽ việc thi hành án phạt tù và các hình phạt khác.

Tổng số bị án phải ra quyết định thi hành án 1991 trường hợp; Tòa án đã ra quyết định thi hành 1988 trường hợp. Tổng số người phải thi hành án 2173; số người đã chấp hành án 1941; hoãn 75; miễn 5; chết 2. Còn lại 150 trường hợp chưa thi hành án.

Đã thi hành án tử hình 1. Tổng số người đang thi hành án 23842 trường hợp, gồm: tù chung thân 540, tù có thời hạn 19454, án treo 3162, cải tạo không giam giữ 686.

Số phạm nhân đã chấp hành án xong 5442 trường hợp, số chết 86, tạm đình chỉ 59; án treo đã thi hành xong 958 trường hợp; cải tạo không giam giữ đã thi hành xong là 302. Số còn lại đang chấp hành án.

Viện kiểm sát tham gia phiên họp xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù cho 6225 phạm nhân tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Thanh Hóa và 4 Trại giam thuộc Bộ Công an, qua đó đã kiến nghị loại ra khỏi danh sách 28 trường hợp do không đủ điều kiện xét giảm.

Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát 154 lần tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị về thi hành án hình sự. Viện kiểm sát tỉnh kiểm sát trực tiếp 9 lần việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù tại 4 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn.

Qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 22 kháng nghị, 117 kiến nghị yêu cầu các cơ quan, tổ chức hữu quan khắc phục vi phạm và đều được tiếp thu sửa chữa.

2. Công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, án hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 4419 vụ, 342 việc; đã giải quyết 3601 vụ, 297 việc. Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 244 vụ; đã giải quyết 182 vụ; trong số đã xét xử, có 14 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận

kháng nghị của Viện kiểm sát 14 vụ (đạt 100%). Thụ lý kiểm sát theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm 4 vụ; Tòa án đã giải quyết 4 vụ.

Viện kiểm sát đã tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, án hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật; qua đó ban hành 19 kháng nghị phúc thẩm; 1 kháng nghị giám đốc thẩm; 40 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ, việc.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự

Viện kiểm sát đã kiểm sát chặt chẽ đối với các trường hợp có điều kiện và không có điều kiện thi hành án để yêu cầu thi hành án kịp thời đối với các trường hợp có điều kiện thi hành, đồng thời chú trọng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động cưỡng chế thi hành án, hoãn thi hành án, thu chi tiền thi hành án.

Tổng số thụ lý 14111 việc/825 tỷ 730 triệu đồng; đã kết thúc thi hành án 8883 việc/427 tỷ 970 triệu đồng (trong đó số đã thi hành xong 7732 việc/266 tỷ 990 triệu đồng).

Viện kiểm sát hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp tại 24 cơ quan Thi hành án cùng cấp và cấp dưới. Qua công tác kiểm sát đã ban hành 4 kháng nghị, 30 kiến nghị yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự khắc phục vi phạm. Ban hành 1 kháng nghị, 10 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự.

4. Công tác giải quyết đơn khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp nhận 38 đơn, 38 việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đã giải quyết đạt 100%. Hai cấp kiểm sát đã tiến hành kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tư pháp tại 7 cơ quan, đơn vị, ban hành 6 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2015, được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chỉ đạo kịp thời của VKSND tối cao; sự phối hợp và tạo điều kiện của các cấp chính quyền, sự giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp, các ngành và nhân dân, cùng sự nỗ lực phấn đấu của toàn ngành; công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết án hình sự được nâng cao, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội; chất lượng kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm được nâng lên. Qua hoạt động kiểm sát, nhiều đơn vị đã kiên quyết và kịp thời ban hành các kiến nghị, kháng nghị yêu cầu các cơ quan hữu quan khắc phục vi phạm trong hoạt động tư pháp.

Công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, án hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án; giải quyết khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được tăng cường, nâng cao chất lượng toàn diện góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, tập thể, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

2. Hạn chế

Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành Kiểm sát chưa đồng đều, chưa toàn diện. Việc nắm, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn hạn chế, thiếu chủ động, số cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm của CQĐT chưa đạt chỉ tiêu đã đề ra. Tỷ lệ giải quyết án trong giai đoạn điều tra ở một số đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện chưa đạt chỉ tiêu. Chất lượng tranh luận tại một số phiên tòa hình sự chưa thực sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Một số đơn vị chưa tập trung phát hiện, tổng hợp các vi phạm trong hoạt động tư pháp để kiến nghị, kháng nghị hoặc có phát hiện vi phạm nhưng chưa kiên quyết kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục. Sự phối hợp ở một số đơn vị VKSND cấp huyện với các cơ quan liên quan có lúc chưa thực sự chặt chẽ.

Nguyên nhân:

Nguyên nhân khách quan là do hệ thống pháp luật còn thiếu đồng bộ, việc hướng dẫn thực hiện luật chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức và áp dụng của các cơ quan tiến hành tố tụng có việc chưa thống nhất. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác kiểm sát còn thiếu, lạc hậu so với yêu cầu.

Bên cạnh đó, có nguyên nhân do năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của các kiểm sát viên chưa đồng đều, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ của một số công chức, kiểm sát viên chưa nghiêm. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số đơn vị có thời gian, có việc chưa sâu sát, chưa kịp thời, thiếu chặt chẽ.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2016

1- Lãnh đạo toàn Ngành tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015- 2020. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013; các nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của VKSND.

2- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp trong ngành Kiểm sát giai đoạn 2011- 2020 theo Nghị quyết 49-NQ/TW, Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 35-KH/CCTP ngày 04/3/2014 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương. Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ

thị số 19-CT/TU ngày 10/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3- Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự, nhất là công tác kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, các vụ án hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam; kiểm sát thi hành án hình sự và dân sự. Kiên quyết ban hành các kiến nghị, kháng nghị khi phát hiện vi phạm của các cơ quan tư pháp. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác của ngành Kiểm sát nhân dân và Nghị quyết 37/NQ/QH13, Nghị quyết 63/2013/QH13 của Quốc hội XIII.

4- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát; tăng cường kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật.

5- Kiện toàn tổ chức, bộ máy lãnh đạo chủ chốt ở Viện kiểm sát hai cấp. Xây dựng, thực hiện Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016 -2020, nhất là quy hoạch cán bộ lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp. Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch của VKSND tối cao về triển khai, thực hiện Luật tổ chức VKSND sửa đổi năm 2014.

6- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra VKSND tối cao để kịp thời phát hiện, xử lý các tội phạm tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tư pháp.

7- Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản; nâng cao chất lượng công tác văn phòng, thống kê tội phạm và công nghệ thông tin. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp, nhất là người đứng đầu; phân đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác kiểm sát, xây dựng Ngành năm 2016.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân tiếp tục tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung, của VKSND nói riêng.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân có cơ chế hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác của VKSND./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

